

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 4 - 2018
V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Mậu Thìn

2. Bà Vũ Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ni - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Diễm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Diễm (Diệu) M, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Đăng K - Luật sư Văn phòng luật sư Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Anh Yoon, sinh năm 1969; địa chỉ: Hàn Quốc

(Chị M mặt, ông K và anh Jang vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2017 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Diễm (Diệu) M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Yoon kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/11/2004 tại Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/01/2005. Sau khi đăng ký kết hôn thì chị và anh Yoon chung sống tại Hàn Quốc. Trong thời gian chung sống do bất đồng ngôn ngữ, không hợp nhau nên phát sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn

gắn được, anh chị đã ly thân từ năm 2009 cho đến nay và không có liên lạc gì với nhau. Nay xét thấy tình cảm không còn, khả năng đoàn tụ không có nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Yoon.

Về con chung: Theo chị M, quá trình chung sống anh chị có một người con chung tên Yoon Chi, sinh ngày 21/10/2006 hiện anh Yoon đang nuôi dưỡng, khi chị ly hôn chị đồng ý giao con cho anh Yoon nuôi dưỡng và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Yoon: Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện ủy thác tư pháp tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Yoon theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án không nhận được văn bản trả lời của anh Yoon về những vấn đề có liên quan đến quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Nguyễn Diện (Diệu) M và anh cũng không về Việt Nam tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được, anh Yoon cũng không tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án.

Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có và mục đích hôn nhân không đạt nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận cho chị Nguyễn Diện (Diệu) M được ly hôn đối với anh Yoon; về con chung và tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của chị Nguyễn Diện (Diệu) M và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Yoon là người có quốc tịch Hàn Quốc hiện đang cư trú tại Hàn Quốc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu

đã thực hiện việc tổng đạt cho anh Yoon theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, anh Yoon đã được Tòa án triệu tập họp lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Yoon.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Diện (Diệu) M và anh Yoon kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/01/2005 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Nên có cơ sở để xác định hôn nhân giữa chị M và anh Yoon là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật Việt Nam bảo vệ. Trong quá trình chung sống do bất đồng ngôn ngữ, không hợp nhau nên phát sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được. Anh chị đã ly thân từ năm 2009 cho đến nay và không có liên lạc gì với nhau nên mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Diện (Diệu) M đối với anh Yoon.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Diện (Diệu) M xác định trong thời gian chung sống, vợ chồng anh chị có 01 người con chung tên Yoon Chi, sinh năm 21/10/2006 hiện anh Yoon đang nuôi dưỡng, khi chị ly hôn chị đồng ý giao con cho anh Yoon nuôi dưỡng và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Diện (Diệu) M xác định trong thời gian chung sống, vợ chồng anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và lệ phí: Chị Nguyễn Diện (Diệu) M phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diện (Diệu) M, xử cho chị Nguyễn Diện (Diệu) M được ly hôn với anh Yoon. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 37, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diện(Diệu) M đối với anh Yoon.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Diện (Diệu) M được ly hôn với anh Yoon.

2. Về con chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Diện (Diệu) M phải chịu 300.000 đồng. Chị Nguyễn Diện (Diệu) M đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009539 ngày 31/5/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

5. Về lệ phí ủy thác tư pháp:

Chị Nguyễn Diện (Diệu) M phải chịu 200.000 đồng tiền lệ phí ủy thác tư pháp. Chị M đã nộp tiền lệ phí ủy thác tư pháp số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu số 0000691 ngày 23/6/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu không được hoàn lại.

6. Án xử sơ thẩm công khai, chị Nguyễn Diện (Diệu) M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án và anh Yoon có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh (01 bản);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- CTHADS tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- UBND huyện Đ (01 bản)
- Các đương sự (02 bản);
- Lưu HS, Tổ HCTP (01 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Châu Minh Nguyệt

